TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 08/2025/QĐST-HNGĐ	*Đồng Tháp, ngày 22 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 302/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2025, giữa:

* *Nguyên đơn*: Anh **Đoàn Quốc V**, sinh ngày 17/01/1986.

Địa chỉ: ấp X, xã Y, tỉnh Đồng Tháp. (Địa chỉ cũ: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.)

***** *Bị đơn*: Chị **Nguyễn Thị Kiều D**, sinh ngày 27/7/1992.

Địa chỉ: ấp X, xã Y, tỉnh Đồng Tháp. (Địa chỉ cũ: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.)

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Đoàn Quốc V**, sinh ngày 17/01/1986. Địa chỉ: ấp X, xã Y, tỉnh Đồng Tháp. (Địa chỉ cũ: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang) và chị **Nguyễn Thị Kiều D**, sinh ngày 27/7/1992. Địa chỉ: ấp X, xã Y, tỉnh Đồng Tháp. (Địa chỉ cũ: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang)

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đoàn Quốc V và chị Nguyễn Thị Kiều D.

- Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Đoàn Hoàng Ph, sinh ngày 08/02/2011 và cháu Đoàn Nguyễn Cát T, sinh ngày 04/5/2016 cho anh Đoàn Quốc V nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Kiều D không cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị Kiều D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở. Nếu chị D lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì anh V có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị D.

- Về tài sản chung: Không có.

- Nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Đoàn Quốc V và chị Nguyễn Thị Kiều D mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí nhưng anh V tự nguyện chịu toàn bộ án phí nên phải chịu 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng dự phí đã nộp theo biên lai thu số 001851 ngày 12/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp), nên hoàn lại anh V 150.000 đồng dự phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**** Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 5;
- UBND xã Y,
tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Việt Chương